

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TCĐ

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2024

V/v kê khai và kiểm soát việc
kê khai tài sản, thu nhập

Kính gửi:

- Các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Các tổ chức hội có tính chất đặc thù;
- Các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh; Công ty cổ phần, Công ty TNHH hai thành viên trở lên có phần vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố.

Năm 2023 là năm thứ 3 và là kỳ kê khai định kỳ thứ 4 triển khai thực hiện quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 về kiểm soát tài sản, thu nhập; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch¹ triển khai việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và hằng năm trên địa bàn, đồng thời giao Thanh tra tỉnh ban hành các văn bản² hướng dẫn cụ thể, chi tiết về quy trình, trình tự thủ tục trong triển khai thực hiện. Nhìn chung, việc triển khai thực hiện của các địa phương, đơn vị ngày càng đi vào nề nếp; ý thức, trách nhiệm của người có nghĩa vụ kê khai và chất lượng bản kê khai ngày càng được nâng lên.

Tuy nhiên, theo báo cáo của Thanh tra tỉnh và thông tin cung cấp từ các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập thì việc kê khai tài sản, thu nhập vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: (1) Việc xác định đối tượng phải kê khai không chính xác và còn nhiều lúng túng trong việc này; (2) Bản kê khai không đầy đủ thông tin ở mục thông tin chung và mục thông tin mô tả tài sản theo yêu cầu; (3) Phần giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập còn sơ sài, thiếu rõ ràng, thậm chí có nội dung không hợp lý với các thông tin nêu tại phần mô tả tài sản... Những tồn

¹ Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 14/3/2021 về kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; Kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 06/12/2021 về kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập.

² Công văn số 687/TTr-PCTN ngày 16/12/2022 về hướng dẫn triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Công văn số 703/TTr-PCTN ngày 06/12/2023 về hướng dẫn triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2023; Công văn số 717/TTr-PCTN ngày 17/12/2023 về rà soát lại việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

tại, hạn chế này ngoài nguyên nhân từ những vướng mắc trong quy định của pháp luật (*như một số nội dung còn chưa rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau; chưa có danh mục người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập hằng năm công tác trong các cơ quan của Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội...*) thì nguyên nhân chủ yếu đến từ người có nghĩa vụ phải kê khai (*không nghiên cứu kỹ các nội dung hướng dẫn của Mẫu bản kê khai, các hướng dẫn của UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh; thậm chí còn có biểu hiện xem nhẹ việc kê khai tài sản, thu nhập...*) và năng lực của cán bộ thuộc bộ phận phụ trách công tác tổ chức cán bộ được giao tham mưu thực hiện nhiệm vụ này.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên trong kỳ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 và các năm tiếp theo, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đối với kỳ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (*như kính gửi*): (1) Giao bộ phận phụ trách công tác tổ chức cán bộ nghiên cứu kỹ quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 về kiểm soát tài sản, thu nhập; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; các nội dung hướng dẫn ở cuối các Mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập (*ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP*); Kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh; Công văn số 687/TTr-PCTN ngày 16/12/2022 và tài liệu hướng dẫn đính kèm Công văn số 703/TTr-PCTN ngày 06/12/2023 của Thanh tra tỉnh để thực hiện việc kiểm tra, rà soát bước đầu trong quá trình tiếp nhận bản kê khai. Nội dung kiểm tra, rà soát về tính đầy đủ, thống nhất, hợp lý giữa các nội dung trong bản kê khai tài sản, thu nhập (*nhất là các thông tin về số căn cước công dân của người có nghĩa vụ kê khai và vợ/chồng của họ; thông tin về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà; thông tin về tiền; thông tin về tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai; thông tin đầy đủ, rõ ràng về giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm và sự hợp lý với phần thông tin mô tả về tài sản và các thông tin khác theo yêu cầu của bản kê khai...*). Trường hợp bản kê khai không đầy đủ, rõ ràng thì trả lại người có nghĩa vụ kê khai để yêu cầu bổ sung, làm rõ. (2) Chịu trách nhiệm trong việc lãnh chỉ đạo, triển khai thực hiện nếu những tồn tại, hạn chế nêu trên vẫn được các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập phát hiện, yêu cầu xử lý.

2. Đối với các kỳ kê khai tiếp theo

Giao Thanh tra tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh văn bản xử lý liên quan đến việc người được giao thực hiện nhiệm vụ kế toán chuyên trách không phải là kế toán viên để tránh tình trạng bỏ sót, bỏ lọt đối tượng kê khai tài sản thu nhập hằng năm.

Thời gian thực hiện: **Xong trong Quý II/2024.**

- Liên hệ, trao đổi với Cục/vụ chuyên môn thuộc Thanh tra Chính phủ để làm rõ các vấn đề còn chưa rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau và các vướng

mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Trên cơ sở đó xây dựng, ban hành bộ tài liệu hướng dẫn cho các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện thống nhất, hiệu quả và đúng quy định pháp luật.

Thời gian thực hiện: **Xong trong Quý II/2024.**

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ và Ban Tổ chức Tỉnh uỷ tham mưu quy định về quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và cơ quan có liên quan trong việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: **Xong trong Quý III/2024.**

- Cử báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh để hướng dẫn, trao đổi, giải đáp về chuyên môn nghiệp vụ cho các địa phương, đơn vị (*khi có yêu cầu, đề nghị*).

Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT TU, TT HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH, NC;
- Lưu: VT, TCD.

CHỦ TỊCH

Lê Ánh Dương